

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ủy ban nhân dân xã Giai Xuân

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ GIAI XUÂN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Quyết định số 2313/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Thú y, Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 2034/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ủy ban nhân dân xã.

Theo đề nghị của phòng Kinh Tế xã Giai Xuân,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 03 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường:

1. Thủ tục hành chính cấp xã: 03 TTHC. (Chi tiết tại Danh mục kèm theo)

Điều 2. Giao Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND nhân dân, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã để thiết lập quy trình nội bộ, quy trình điện tử

trong giải quyết thủ tục hành chính lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính xã theo quy định.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 04/7/2025.

Văn phòng HĐND&UBND xã; các phòng, ban ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Đức Hồng

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ GIAI XUÂN

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1) 1.010736. Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	- Căn cứ pháp lý sửa đổi thay thế
A	- THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ					
I	- LĨNH VỰC CHĂN NUÔI					
1	1.012836	Hỗ trợ chi phí về vật tư phối giống nhân tạo gia súc gồm tinh đông lạnh, Nitor lỏng, găng tay và dụng cụ dẫn tinh để phối giống cho trâu, bò cái; chi phí về liệu tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái, công cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò)	- Nộp danh sách gia súc đã được phối giống nhân tạo cho cơ quan chuyên môn cấp xã: 03 tháng/lần; - Tổ chức thẩm định hồ sơ và nghiệm thu kết quả phối giống nhân tạo: trong thời hạn 90 ngày, tính từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ.	Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (Một phần) tại địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Không	- Điều 8, Điều 14, Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/08/2024 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi. - Khoản 6 Điều 7 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Điều 19 Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế
2	1.012837	Phê duyệt hỗ trợ kinh phí đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí mua bình chứa Nitơ lỏng bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	Thực hiện hỗ trợ kinh phí: trong thời hạn 40 ngày tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (Một phần) tại địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Không	- Điều 7, Điều 8, Điều 14, Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/08/2024 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi. - Khoản 7 Điều 7 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Điều 20 Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế
II.	LĨNH VỰC THÚ Y					
1	2.001262	Hỗ trợ cơ sở sản xuất bị thiệt hại do dịch bệnh động vật (cơ sở sản xuất không thuộc lực lượng vũ trang nhân dân)	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (Một phần) tại địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Không	Nghị định

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ GIAI XUÂN